

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2023/HS-ST

Ngày 12 - 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

Ông Đoàn M Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 30/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/HSST- QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Hải M, sinh ngày 03 tháng 12 năm 2004 tại tỉnh Thái Bình; căn cước công dân số 034204009XXX; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình; nơi đăng ký tạm trú: Khu dân cư 5,4ha, xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức Đ và bà Nguyễn Thị Ánh T; chưa có vợ; chưa

có con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

* **Bị hại:** Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; là nhân viên giao hàng tại Bureau Giao hàng nhanh V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh; địa chỉ trụ sở: Số 469 Điện Biên Phủ, Phường XX, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trần T - Giám đốc kinh doanh; người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện V, tỉnh Thái Bình; là Phụ trách quản lý kho hàng tại Bureau Giao hàng nhanh V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

* **Người làm chứng:** Anh Ngô Trần C, sinh ngày 28 tháng 9 năm 2005; người đại diện của C: Ông Ngô Xuân K, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn H, xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, Nguyễn Đức Hải M sử dụng máy tính laptop nhãn hiệu Vio màu đen của bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1980, địa chỉ tại khu dân cư 5,4ha, xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình (mẹ đẻ M) thông qua mạng xã hội để tìm mua súng đồ chơi về sử dụng. M sử dụng tài khoản facebook có tên ZiaoKeng của M liên hệ với tài khoản facebook “ZP5” đặt mua 01 khẩu súng nhựa bắn đạn cao su kèm viên đạn dạng đồ chơi với giá 1.000.000 đồng và mua thêm một số viên đạn dạng đồ chơi nhưng không nhớ rõ giá tiền. Sau khi đồng ý mua, M cung cấp thông tin, địa chỉ, số điện thoại của M cho bên bán hàng. Khoảng 08 giờ ngày 31 tháng 12 năm 2022, anh Nguyễn Ngọc L đến Bureau Giao hàng nhanh V, tỉnh Thái Bình nhận hàng để giao cho khách, do quy định công việc không được mở kiểm tra hàng nên anh L không biết hàng được

giao bên trong là loại hàng gì. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh L sử dụng điện thoại số 0388.382.331 gọi đến số điện thoại 0337.322.366 của M thông báo đến giao hàng. Lúc này, M hiểu là súng, đạn đồ chơi do M đặt đã được giao đến, M hẹn anh L một lúc nữa sẽ lấy. Do không có tiền nhận hàng, M nảy sinh ý định khi nhận hàng sẽ giật số hàng đó rồi bỏ chạy, không trả tiền. M gọi điện thoại cho bạn là Ngô Trần C nhờ chở đến nhà bà ngoại M là bà Bùi Thị H, sinh năm 1941, địa chỉ ở ngõ 7, tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình. C hỏi đến nhà bà H để làm gì, M nói *“Đi lấy cái này với anh”*, C đồng ý. Khi đến ngõ 7, tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình, M không vào nhà bà ngoại mà bảo C *“Mày đi đâu thì đi”*, sau đó C đi chơi. Lúc này, M gọi điện cho anh L hẹn đến cuối ngõ 10, tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình để giao nhận hàng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, M và anh L gặp nhau ở chỗ hẹn. Sau khi xác nhận M đúng là người nhận hàng, anh L lấy ra 02 gói hàng đưa cho M kiểm tra. Lợi dụng sơ hở trong khi anh L đang kiểm tra lại thông tin 02 gói hàng trên điện thoại, M giật lấy 02 gói hàng và bỏ chạy. Anh L đuổi theo M nhưng không kịp. M chạy qua đường cánh đồng rồi về nhà bà H và gọi điện thoại C đến đón. Trong lúc chờ C, M bóc 02 gói hàng ra kiểm tra trong đó 01 gói hàng ghi giá 1.000.000 đồng bên trong có 01 khẩu súng bằng nhựa màu đen đựng trong bao da màu đen, 01 thanh nhựa dạng băng đạn và 06 vật hình trụ bằng nhựa dạng giống vỏ đạn và 01 gói hàng ghi giá 1.400.000 đồng bên trong có 05 vật hình trụ bằng nhựa dạng giống vỏ đạn. Khoảng 05 phút sau, C đến đón và chở M về nhà M, trên đường đi M nói là vừa nhận hàng trên mạng, M cho C 01 băng đạn nhưng C không lấy, sau đó C đi về nhà. Buổi chiều cùng ngày, M lấy khẩu súng bằng nhựa và đạn đã đặt trên mạng và cướp giật được ra sử dụng tại nhà. Ngày 31 tháng 12 năm 2022, anh L có đơn trình báo đến Công an huyện V, tỉnh Thái Bình tố cáo hành vi của M. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình, M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số 920/KL-KTHS ngày 23 tháng 02 năm 2023, Viện khoa học Hình sự, Bộ Công an, kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là

súng bắn đạn thạch, thuộc đồ chơi nguy hiểm bị cấm, không phải vũ khí quân dụng. Hiện tại súng còn sử dụng để bắn được. 11 ống hình trụ gửi giám định là vỏ chứa đạn thạch, không thuộc vũ khí quân dụng và sử dụng lắp bắn được cho khẩu súng trên”.

Tại Kết luận định giá tài sản số 19/KL-HĐ ngày 19 tháng 3 năm 2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Thái Bình, kết luận: 01 khẩu súng dài 17cm bằng nhựa cứng, màu đen, loại súng đồ chơi nguy hiểm bị cấm, đã qua sử dụng; 01 bao da đựng súng màu đen, đã qua sử dụng; 01 thanh nhựa tối màu, dạng băng đựng đạn, dài 09cm, đã qua sử dụng; 05 vỏ đạn hình trụ tròn, rỗng, bằng nhựa dài 04cm, đường kính phần rộng nhất 1,2cm, phần hẹp nhất 0,9cm, đã qua sử dụng; đóng trong 01 đơn hàng, hóa đơn trị giá 1.000.000 đồng; trị giá 1.000.000 đồng. 06 vỏ đạn hình trụ tròn, rỗng, bằng nhựa dài 04cm, đường kính phần rộng nhất 1,2cm, phần hẹp nhất 0,9cm, đã qua sử dụng; đóng trong 01 đơn hàng, hóa đơn trị giá 1.400.000 đồng; trị giá 1.400.000 đồng. Tổng cộng toàn bộ các đồ vật tài sản có giá trị là 2.400.000 đồng (hai triệu bốn trăm nghìn đồng).

Cáo trạng số 26/CT-VKSVT ngày 07 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình để xét xử đối với Nguyễn Đức Hải M về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Đức Hải M khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Hải M phạm tội “Cướp giật tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo M mức án tù 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án. Không đề nghị

hình phạt bổ sung. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 thanh nhựa tối màu dạng băng đưng đạn, 01 bao da màu đen, 02 túi nilon dán mác hàng đã bị xé rách, 01 hộp giấy màu đen in dòng chữ ZP-5 kích thước (31x20x5)cm, 01 khẩu súng nhựa cứng, 11 vỏ đạn hình trụ tròn (tất cả đã qua sử dụng); trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia (đã qua sử dụng). Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Đức Hải M đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Nguyễn Đức Hải M nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, do tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật còn hạn chế nên bị cáo đã nhất thời phạm tội. Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Hải M khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với đơn trình báo và lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, bản kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, biên

bản giao nộp đồ vật là vật chứng liên quan trong vụ án, các bản ảnh in cuộc gọi, thông tin, địa chỉ liên lạc khi nhận hàng cho người nhận cho nick ZiaoKeng, biên bản làm việc về nội dung mô tả hành vi cướp giật. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Do đã đặt hàng trên mạng, không có tiền trả nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2022 tại cuối ngõ 10, tổ A, thị trấn V, huyện V, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Đức Hải M đã có hành vi cướp giật 02 gói hàng trị giá 2.400.000 đồng do anh Nguyễn Ngọc L là nhân viên giao hàng của Bưu cục Giao hàng nhanh V, tỉnh Thái Bình chuyển đến. Hành vi của Nguyễn Đức Hải M đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tội “Cướp giật tài sản”, quy định:

1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đức Hải M, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, bị cáo đã đặt hàng qua mạng và do không có tiền trả, bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đức Hải M, thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện thanh toán trả cho Bưu cục Giao hàng nhanh V, tỉnh Thái Bình tiền phí ship 200.000 đồng, anh L có

đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với bị cáo, thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, do đó, HĐXX cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp, đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[7] Khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng*”. Xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, bị cáo cướp giật gói hàng tuy là hàng cấm nhưng không sử dụng vào mục đích vụ lợi, do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về bồi thường thiệt hại: Tài sản bị cáo cướp giật là hàng hoá thuộc loại đồ chơi nguy hiểm bị cấm nên anh Nguyễn Ngọc L và Bru cục Giao hàng nhanh V không phải chịu trách nhiệm về trị giá của 02 gói hàng. Về chi phí vận chuyển đơn hàng đã bị cướp giật, Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 30.000 đồng, quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 200.000 đồng, đại diện Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác, do đó, HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản:

[9.1] Đối với 01 khẩu súng bằng nhựa cứng màu đen, 01 bao da màu đen dùng đựng súng, 01 thanh nhựa tối màu dạng băng đựng đạn, 11 vỏ đạn nhựa hình trụ tròn (đều đã qua sử dụng) là vật cấm không được tàng trữ, lưu hành; 02 túi nilon dán mác hàng màu đen đã bị xé rách, 01 hộp giấy màu đen in dòng chữ

“ZP-5” kích thước (31x20x5)cm (đều đã qua sử dụng) hiện không còn giá trị sử dụng; do đó, HĐXX cần tịch thu, tiêu hủy.

[9.2] Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh đen gắn thẻ sim số seri “8984048000335332328” là tài sản của bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc trong gia đình nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Về các vấn đề khác:

[10.1] Về nguồn gốc 01 khẩu súng bằng nhựa cứng màu đen, 01 bao da màu đen dùng đựng súng, 01 thanh nhựa tối màu dạng băng đựng đạn, 11 vỏ đạn nhựa hình trụ tròn, Nguyễn Đức Hải M khai nhận ngày 26 tháng 12 năm 2022 M đặt mua qua mạng xã hội với tài khoản facebook “ZP5”, qua xác M thông tin đơn hàng thể hiện tên người gửi là Nguyễn Văn D, sinh ngày 22 tháng 9 năm 1986, địa chỉ tại xóm Tân, xã Khánh Lợi, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã tiến hành xác M nhưng không xác định được thông tin địa chỉ theo đơn hàng nên không có căn cứ để xử lý.

[10.2] Đối với hành vi nhận giao hàng của Bưu cục Giao hàng nhanh V, tỉnh Thái Bình và anh Nguyễn Ngọc L, do quy định của công việc không được mở hàng kiểm tra nên về phía Bưu cục và anh L không biết bên trong đơn hàng là loại hàng gì vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[10.3] Đối với Ngô Trần C là người chở Nguyễn Đức Hải M đi nhận 02 gói hàng, quá trình điều tra xác định khi đi M không nói với C là đi đâu, C không biết hành vi cướp giật tài sản của M, sau khi cướp giật được tài sản, M cũng không kể lại sự việc cho C nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình không có căn cứ xử lý đối với C là đúng pháp luật.

[10.4] Sau khi thực hiện hành vi cướp giật tài sản, buổi chiều cùng ngày, Nguyễn Đức Hải M lấy khẩu súng bắn đạn thạch và đạn thạch được xác định là đồ chơi nguy hiểm bị cấm ra sử dụng. Hành vi trên của M đã phạm vào điểm đ khoản 1 Điều 11 Nghị định 144/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Ngày 13 tháng 3 năm 2023, Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định số 11/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính đối với M bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng là đúng pháp luật. Ngày 15 tháng 3 năm 2023, M đã nộp phạt xong.

[10.5] Đối với chiếc máy tính laptop nhãn hiệu Vio màu đen Nguyễn Đức Hải M sử dụng để đặt hàng qua mạng: Quá trình điều tra xác định chiếc máy tính laptop thuộc quyền sở hữu của chị Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1980, cư trú tại khu dân cư 5,4ha, xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình (mẹ đẻ M), chị T không biết việc M sử dụng máy tính để đặt hàng qua mạng sau đó thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Ngày 13 tháng 02 năm 2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Thái Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc máy tính trên cho chị T là có căn cứ, đúng pháp luật.

[13] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức Hải M phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Đức Hải M, bị hại anh Nguyễn Ngọc L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Hải M phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Hải M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12 tháng 6 năm 2023). Giao bị cáo Nguyễn Đức Hải M cho Ủy ban nhân dân xã MQ, huyện V, tỉnh Thái Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian

thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng, tài sản: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

3.1 Tịch thu tiêu huỷ 01 khẩu súng bằng nhựa cứng màu đen, 01 bao da màu đen, 01 thanh nhựa tối màu dạng băng đựng đạn, 11 vỏ đạn nhựa hình trụ tròn, 02 túi nilon dán mác hàng màu đen đã bị xé rách, 01 hộp giấy màu đen in dòng chữ “ZP-5” kích thước (31x20x5)cm, đều đã qua sử dụng.

3.2. Trả lại bị cáo Nguyễn Đức Hải M 01 điện thoại Nokia màu xanh đen gắn thẻ sim số seri “8984048000335332328”, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 17 tháng 4 năm 2023).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Đức Hải M phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức Hải M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 6 năm 2023). Bị hại là anh Nguyễn Ngọc L, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là Công ty Cổ phần Dịch vụ Giao hàng nhanh có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chỉ cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

